

Ngày 30/06/2025	23,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.7%	4.5%	9.5%

Q2/25	
ROE	18.3%

Q2/25			
DT thuần	761	QoQ ▲ 127 ▲ 20.0%	YoY ▲ 6.00 ▲ 0.8%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	1,395	YoY ▲ 9.00 ▲ 0.7%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN gộp	156	QoQ ▲ 31.0 ▲ 24.9%	YoY ▲ 15.0 ▲ 10.7%
	tỷ VNĐ		

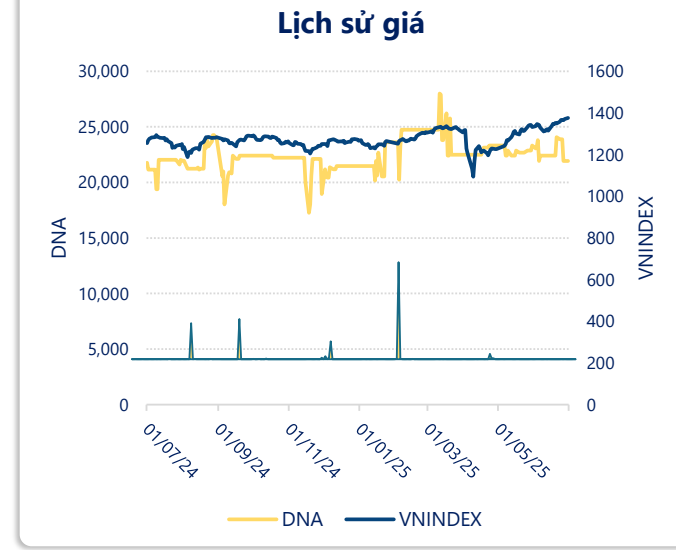
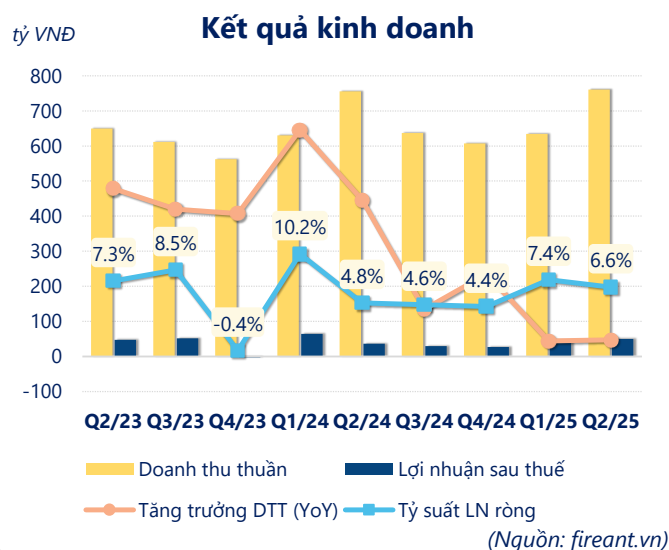
6T 2025		
LN gộp	281	YoY ▼ 1.00 ▼ 0.5%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN thuần	60.4	QoQ ▲ 6.80 ▲ 12.7%	YoY ▲ 16.8 ▲ 38.5%
	tỷ VNĐ		

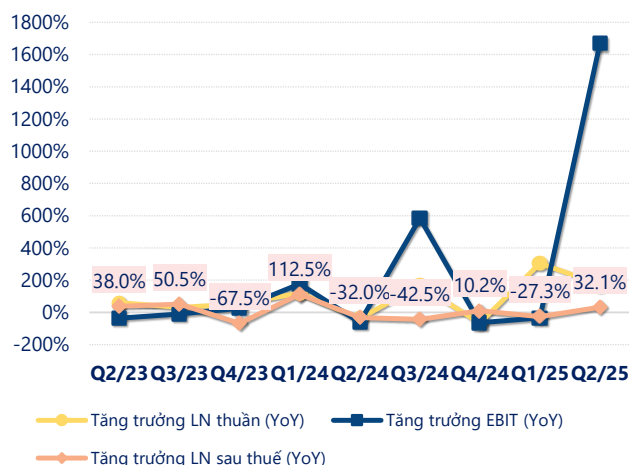
6T 2025		
LN thuần	114	YoY ▼ 9.00 ▼ 7.5%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN sau thuế	50.0	QoQ ▲ 3.00 ▲ 6.5%	YoY ▲ 13.4 ▲ 36.7%
	tỷ VNĐ		

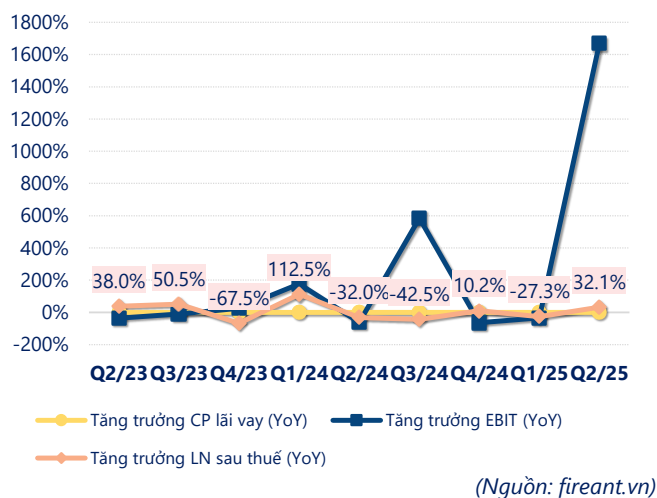
6T 2025		
LN sau thuế	97.0	YoY ▼ 4.00 ▼ 4.1%
	tỷ VNĐ	



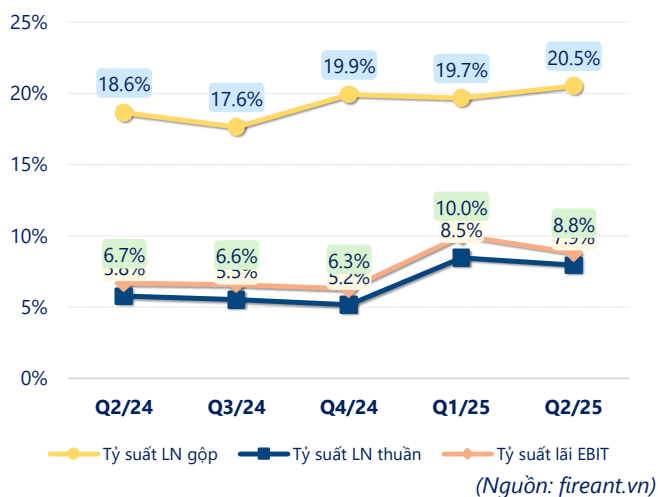
Tăng trưởng lợi nhuận



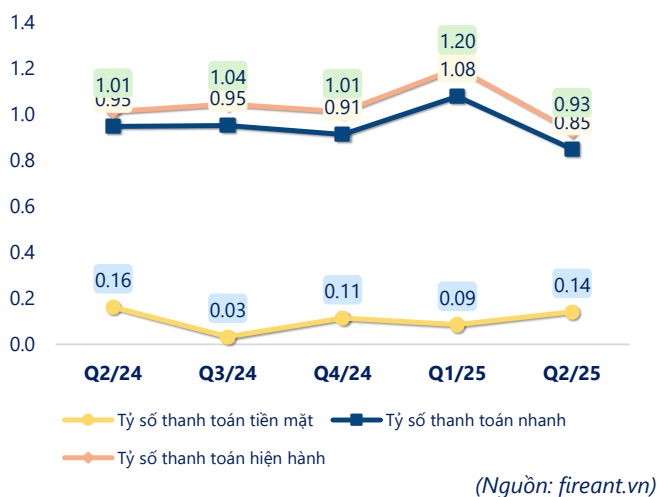
Tăng trưởng chi phí



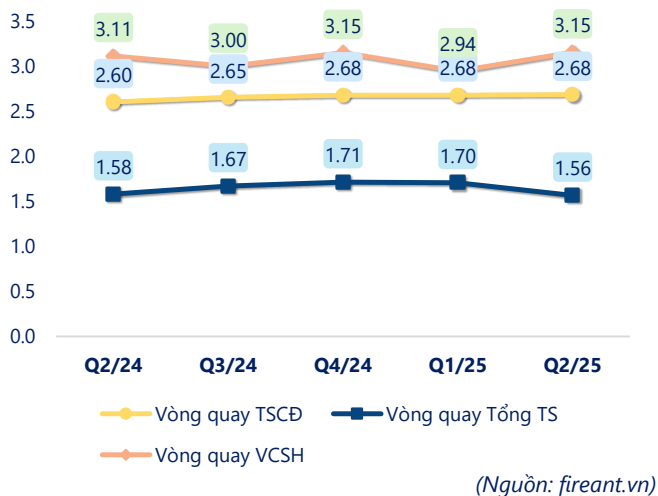
Tỷ suất lợi nhuận



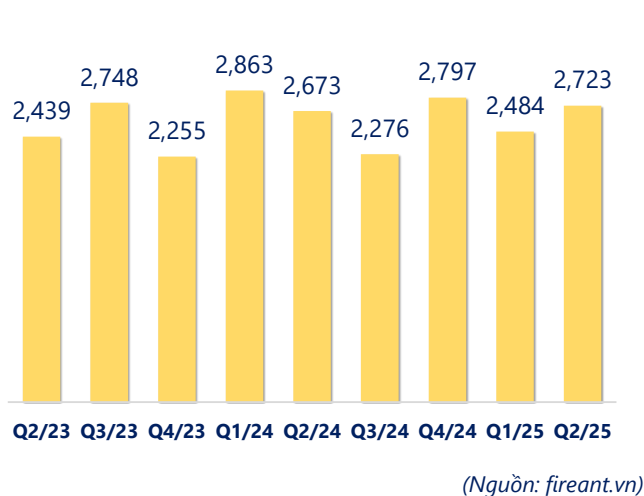
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	761	755	0.8%	1,395	1,386	0.7%
Giá vốn hàng bán	605	615	-1.7%	1,114	1,103	1.0%
Lợi nhuận gộp	156	141	10.7%	281	282	-0.5%
Doanh thu HĐTC	0.51	0.82	-37.5%	0.85	1.42	-39.8%
Chi phí TC	4.49	4.62	-2.8%	9.21	10.6	-13.2%
Chi phí lãi vay	4.49	4.62	-2.8%	9.21	10.6	-13.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	55.5	60.7	-8.6%	100	100	-0.1%
Chi phí QLDN	36.3	32.7	10.9%	58.2	49.5	17.5%
LN thuần từ HĐKD	60.4	43.6	38.5%	114	123	-7.5%
Lợi nhuận khác	2.13	2.08	2.5%	7.24	3.20	127%
LN trước thuế	62.5	45.7	36.8%	121	126	-4.1%
Lợi nhuận sau thuế	50.0	36.6	36.7%	97.0	101	-4.1%
LNST của CĐ cty mẹ	50.0	36.6	36.7%	97.0	101	-4.1%

(Nguồn: fireant.vn)

